

Nội dung bài viết

1. [Trả lời câu hỏi SGK Bài 8 Toán lớp 6 Chân trời sáng tạo](#)
2. [Giải bài tập SGK Toán 6 Chân trời sáng tạo Bài 8](#)

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo ngay hướng dẫn **Giải bài tập Toán 6 Bài 8: Dấu hiệu chia hết cho 3, cho 9 Chân trời sáng tạo** (chính xác nhất) được đội ngũ chuyên gia biên soạn ngắn gọn và đầy đủ, có đáp án chi tiết cho từng bài tập giúp các em học sinh ôn tập những dạng bài để học tốt được môn Toán lớp 6. Mời các em cùng tham khảo chi tiết dưới đây.

Trả lời câu hỏi SGK Bài 8 Toán lớp 6 Chân trời sáng tạo

Hoạt động khởi động trang 26 Toán lớp 6 Tập 1:

Một số chia hết cho 3 thì có chia hết cho 9 không?

Lời giải:

Ta có số 3 chia hết cho 3 (vì $3 : 3 = 1$), nhưng số 3 không chia hết cho 9 (vì $3 < 9$).

Do đó một số chia hết cho 3 chưa chắc đã chia hết cho 9.

Hoạt động khám phá 1 trang 26 Toán lớp 6 Tập 1:

Để biết số 378 có chia hết cho 9 hay không, bạn An viết như sau:

$$\begin{aligned} 378 &= 3.100 + 7.10 + 8 \\ &= 3.(99 + 1) + 7.(9 + 1) + 8 \\ &= 3.99 + 3.1 + 7.9 + 7 + 8 \\ &= 3.99 + 7.9 + (3 + 7 + 8) \\ &= 9.(3.11 + 7) + (3 + 7 + 8) \end{aligned}$$

Từ đây bạn An khẳng định rằng số 378 chia hết cho 9, vì có $(3.11 + 7).9$ là một số chia hết cho 9 và tổng các chữ số của nó là $3 + 7 + 8 = 18$ chia hết cho 9.

Khẳng định của An có đúng hay không? Vì sao?

Lời giải:

Khẳng định của An là đúng.

Vì số 378 sau khi được phân tích thành tổng của hai số hạng $(3.11 + 7).9$ và 18.

Trong đó $(3.11 + 7).9$ là tích của một số với 9 nên tích này chia hết cho 9, còn 18 chia hết cho 9. Do đó tổng $(3.11 + 7).9 + 18$ cũng chia hết cho 9 nên 378 chia hết cho 9.

Thực hành 1 trang 26 Toán lớp 6 Tập 1:

a) Trong các số 245, 9 087, 396, 531 số nào chia hết cho 9?

b) Hãy chỉ ra hai số chia hết cho 9 và hai số không chia hết cho 9?

Lời giải:

a) 245 có tổng các chữ số là $2 + 4 + 5 = 11$ không chia hết cho 9 nên 245 không chia hết cho 9

9 087 có tổng các chữ số là $9 + 0 + 8 + 7 = 24$ không chia hết cho 9 nên 9 087 không chia hết cho 9

396 có tổng các chữ số là $3 + 9 + 6 = 18 : 9$ nên $396 : 9$

531 có tổng các chữ số là $5 + 3 + 1 = 9 : 9$ nên $531 : 9$

Vậy các số 396, 531 chia hết cho 9.

b) Hai số chia hết cho 9 là 531, 108

Ta có: $5 + 3 + 1 = 9$ là một số chia hết cho 9 nên 531 chia hết cho 9.

$1 + 0 + 8 = 9$ chia hết cho 9 nên 108 chia hết cho 9.

Hai số không chia hết cho 9 là 105, 291.

Ta có: $1 + 0 + 5 = 6$ không chia hết cho 9 nên 105 không chia hết cho 9.

$2 + 9 + 1 = 12$ không chia hết cho 9 nên 291 không chia hết cho 9.

Hoạt động khám phá 2 trang 27 Toán lớp 6 Tập 1:

Viết các số sau dưới dạng tổng các chữ số của nó cộng với một số chia hết cho 3 theo mẫu trên:

315; 418.

Lời giải:

$$\begin{aligned}315 &= 3.100 + 1.10 + 5 \\ &= 3.(99 + 1) + 1.(9 + 1) + 5 \\ &= 3.99 + 3 + 1.9 + 1 + 5 \\ &= (3.99 + 1.9) + (3 + 1 + 5) \\ &= (3.99 + 3.3) + (3 + 1 + 5) \\ &= 3.(99 + 3) + (3 + 1 + 5)\end{aligned}$$

Trong đó $3 + 1 + 5$ là tổng các chữ số của 315; $3.(99 + 3)$ là một số chia hết cho 3.

$$\begin{aligned}418 &= 4.100 + 1.10 + 8 \\ &= 4.(99 + 1) + 1.(9 + 1) + 8 \\ &= 4.99 + 4 + 9 + 1 + 8 \\ &= (4.99 + 9) + (4 + 1 + 8) \\ &= (4.33.3 + 3.3) + (4 + 1 + 8) \\ &= 3 . (4.33 + 3) + (4 + 1 + 8)\end{aligned}$$

Trong đó $4 + 1 + 8$ là tổng các chữ số của 418; $3 (4.33 + 3)$ là một số chia hết cho 3.

Thực hành 2 trang 27 Toán lớp 6 Tập 1:

Trong các số 315 và 418, số nào chia hết cho 3?

Lời giải:

Ta có $3 + 1 + 5 = 9$ chia hết cho 3 nên 315 chia hết cho 3.

$4 + 1 + 8 = 13$ không chia hết cho 3 nên 418 không chia hết cho 3.

Giải bài tập SGK Toán 6 Chân trời sáng tạo Bài 8

Bài 1 trang 27 Toán lớp 6 Tập 1:

Cho các số 117; 3 447; 5 085; 534; 9 348; 123.

a) Em hãy viết tập hợp A gồm các số chia hết cho 9 trong các số trên.

b) Có số nào trong các số trên chỉ chia hết cho 3 mà không chia hết cho 9 không? Nếu có, hãy viết các số đó thành tập hợp B.

Lời giải:

a) Ta áp dụng dấu hiệu chia hết cho 9 để giải quyết bài tập này.

$$1 + 1 + 7 = 9 : 9 \Rightarrow 117 : 9$$

$$3 + 4 + 4 + 7 = 18 : 9 \Rightarrow 3447 : 9;$$

$$5 + 0 + 8 + 5 = 18 : 9 \Rightarrow 5085 : 9;$$

$$5 + 3 + 4 = 12 \not\div 9 \Rightarrow 543 \not\div 9;$$

$$9 + 3 + 4 + 8 = 24 \not\div 9 \Rightarrow 9348 \not\div 9;$$

$$1 + 2 + 3 = 6 \not\div 9 \Rightarrow 123 \not\div 9$$

Các số chia hết cho 9 là: 117; 3 447; 5 085.

Khi đó tập hợp A được viết dưới dạng: $A = \{117; 3 447; 5 085\}$.

Vậy $A = \{117; 3 447; 5 085\}$.

$$5 + 3 + 4 = 12 : 3 \Rightarrow 543 : 3 \text{ mà } 543 \not\div 9$$

$$9 + 3 + 4 + 8 = 24 : 3 \Rightarrow 9348 : 3 \text{ mà } 9348 \not\div 9$$

$$1 + 2 + 3 = 6 : 3 \Rightarrow 123 : 3 \text{ mà } 123 \not\div 9$$

Các số chia hết cho 3 mà không chia hết cho 9 là: 534; 9 348; 123.

Khi đó tập hợp B được viết dưới dạng $B = \{534; 9\ 348; 123\}$.

Bài 2 trang 27 Toán lớp 6 Tập 1:

Không thực hiện phép tính, em hãy giải thích các tổng (hiệu) sau có chia hết cho 3 hay không, có chia hết cho 9 hay không.

- a) $1\ 260 + 5\ 306$; b) $436 - 324$; c) $2 \cdot 3 \cdot 4 \cdot 6 + 27$.

Lời giải:

a) Ta có: $1 + 2 + 6 + 0 = 9 : 3 \Rightarrow 1260 : 3$; $5 + 3 + 0 + 6 = 14 \not\div 3 \Rightarrow 5306 \not\div 3$ nên $1\ 206 + 5\ 306$ không chia hết cho 3.

Ta có: $1 + 2 + 6 + 0 = 9 : 9 \Rightarrow 1260 : 9$; $5 + 3 + 0 + 6 = 14 \not\div 9 \Rightarrow 5306 \not\div 9$ nên $1\ 206 + 5\ 306$ không chia hết cho 9.

b) Ta có: $4 + 3 + 6 = 13 \not\div 3 \Rightarrow 436 \not\div 3$; $3 + 2 + 4 = 9 : 3 \Rightarrow 324 : 3$ nên $436 - 324$ không chia hết cho 3.

Ta có: $4 + 3 + 6 = 13 \not\div 9 \Rightarrow 436 \not\div 9$; $3 + 2 + 4 = 9 : 9 \Rightarrow 324 : 9$ nên $436 - 324$ không chia hết cho 9.

c) Ta có: $2 \cdot 3 \cdot 4 \cdot 6 = 2 \cdot 3 \cdot 4 \cdot 3 \cdot 2 = 2 \cdot 9 \cdot 4 \cdot 2 : 9$; $27 : 9$;

Nên $2 \cdot 3 \cdot 4 \cdot 6 + 27$ chia hết cho 9.

Ta lại có: $2 \cdot 3 \cdot 4 \cdot 6 = 2 \cdot 3 \cdot 4 \cdot 3 \cdot 2 : 3$; $27 : 3$;

Nên $2 \cdot 3 \cdot 4 \cdot 6 + 27$ chia hết cho 3.

Bài 3 trang 27 Toán lớp 6 Tập 1:

Bạn Tuấn là một người rất thích chơi bi nên bạn ấy thường sưu tầm những viên bi rồi bỏ vào 4 hộp khác nhau, biết số bi trong mỗi hộp lần lượt là 203, 127, 97, 173.

a) Liệu có thể chia số bi trong mỗi hộp thành 3 phần bằng nhau được không? Giải thích.

b) Nếu Tuấn rủ thêm 2 bạn cùng chơi bi thì có thể chia đều tổng số bi cho mỗi người được không?

c) Nếu Tuấn rủ thêm 8 bạn cùng chơi bi thì có thể chia đều tổng số bi cho mỗi người được không?

Lời giải:

a) Để biết có thể chia số bi trong mỗi hộp thành ba phần bằng nhau hay không thì ta phải xét xem số bi trong mỗi hộp có chia hết cho 3 không.

$$\text{Ta có: } 2 + 0 + 3 = 5 \not\div 3 \Rightarrow 2003 \not\div 3;$$

$$1 + 2 + 7 = 10 \not\div 3 \Rightarrow 127 \not\div 3;$$

$$9 + 7 = 16 \not\div 3 \Rightarrow 97 \not\div 3;$$

$$1 + 7 + 3 = 11 \not\div 3 \Rightarrow 173 \not\div 3.$$

Số bi trong từng hộp không chia hết cho 3 nên không thể chia số bi trong mỗi hộp thành 3 phần bằng nhau.

b) Tổng số bi của Tuấn có là: $203 + 127 + 97 + 173 = 600$

Tuấn rủ thêm 2 bạn cùng chơi nên tổng cộng có 3 người chơi.

$$\text{Ta có: } 6 + 0 + 0 = 6 \div 3 \Rightarrow 600 \div 3$$

Do đó có thể chia đều tổng số bi cho mỗi người chơi.

c) Nếu Tuấn rủ thêm 8 bạn cùng chơi thì tổng cộng có 9 người chơi.

$$\text{Mà } 6 + 0 + 0 = 6 \not\div 9 \Rightarrow 600 \not\div 9.$$

Do đó không thể chia đều tổng số bi cho mỗi người chơi.

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải về **Giải bài tập Toán lớp 6 Bài 8: Dấu hiệu chia hết cho 3, cho 9 Chân trời sáng tạo** (đầy đủ nhất) file PDF hoàn toàn miễn phí. Hy vọng với bộ tài liệu này thì các em học sinh sẽ học tốt môn Toán lớp 6 nhé!